

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Số: TTr-UBND

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2019

DU THAO

TỜ TRÌNH

Đề nghị xây dựng Nghị quyết ban hành chính sách đặc thù hỗ trợ người dạy chữ Khmer tại các chùa Phật giáo Nam tông Khmer vào dịp hè và chữ Hoa tại các trường dân lập trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng

- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

- Thực hiện ý kiến kết luận của đồng chí Huỳnh Văn Sum, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy tại cuộc họp Ban Chỉ đạo công tác tôn giáo, dân tộc tỉnh (tại Thông báo số 601-TB/VPTU ngày 18/01/2019 của Văn phòng Tỉnh ủy Sóc Trăng),

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh nội dung đề nghị xây dựng Nghị quyết ban hành chính sách đặc thù hỗ trợ người dạy chữ Khmer tại các chùa Phật giáo Nam tông Khmer vào dịp hè và chữ Hoa tại các trường dân lập trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, cụ thể:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH CHÍNH SÁCH

Việc bảo tồn và phát huy tiếng nói, chữ viết các dân tộc thiểu số là một trong những chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước nhằm thực hiện quyền bình đẳng giữa các dân tộc, giúp các dân tộc có điều kiện phát triển và tiến bộ nhanh về kinh tế, văn hóa, xã hội. Trong những năm qua, thực hiện chủ trương trên, nhiều chính sách cụ thể liên quan đến bảo tồn và phát triển tiếng nói, chữ viết dân tộc đã được ban hành. Theo đó, đã có 27/53 dân tộc thiểu số có bộ chữ viết riêng của dân tộc mình. Bên cạnh đó, việc tổ chức thực hiện chính sách dạy và học ngôn ngữ dân tộc thiểu số cũng đã được triển khai nghiêm túc tại các trường phổ thông và bổ túc văn hoá vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong cả nước nói chung, địa bàn tỉnh Sóc Trăng nói riêng.

Sóc Trăng là tỉnh có dân số trên 1.300.000 người, chủ yếu có 3 dân tộc: Kinh, Khmer, Hoa; trong đó, dân tộc Khmer chiếm 30,71% (trên 400.000 người), dân tộc Hoa chiếm 5,02% (trên 65.000 người). Việc thực hiện các chủ trương, chính sách đối với phát triển văn hóa và giáo dục trong đồng bào dân tộc thiểu số là một nhiệm vụ quan trọng và cấp bách đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của toàn tỉnh; trong đó nhiệm vụ bảo tồn và phát huy tiếng nói, chữ viết của đồng bào dân tộc Khmer và Hoa đang được tỉnh ta quan tâm thực hiện để góp phần nâng cao trình độ học vấn, bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống và xây dựng đời sống văn hóa mới trong đồng bào dân tộc thiểu số.

Dân tộc Khmer trên địa bàn tỉnh, đa số (99%) đều theo Phật giáo Nam tông Khmer. Toàn tỉnh có 92 chùa và 37 Salatel với trên 1.700 vị sư sãi đang tu học. Hằng năm, khi mùa hè đến, nhiều chùa Phật giáo Nam tông Khmer trên địa bàn tỉnh tổ chức lớp dạy chữ Khmer cho học sinh ở lân cận khu vực chùa trên tinh thần tự nguyện, không thu tiền của các em học sinh... Những lớp học được hình thành từ sự chung tay góp sức của nhà chùa, quý sư sãi, chính quyền, ban ngành đoàn thể, Nhân dân địa phương... Đây là hoạt động không chỉ có ý nghĩa trong việc bảo tồn ngôn ngữ, văn hóa dân tộc Khmer mà còn giúp các em có thêm không gian sinh hoạt lành mạnh trong dịp nghỉ hè.

Năm 2008, Thủ tướng Chính phủ có ban hành Quyết định số 26/2008/QĐ-TTg ngày 05/02/2008 về việc ban hành một số cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội đối với các tỉnh, thành phố vùng đồng bằng sông Cửu Long. Trong đó có nội dung hỗ trợ các nhà sư dạy bổ túc chữ Khmer ở các chùa Phật giáo Nam tông vào dịp hè hàng năm mỗi tiết dạy 25.000 đồng. Quyết định này có hiệu lực từ năm 2008 đến năm 2010, tỉnh đã chi trả hỗ trợ các nhà sư theo quy định với tổng kinh phí của giai đoạn này là 5.300.000.000 đồng.

Hiện nay chính sách hỗ trợ này không còn thực hiện nữa, tuy nhiên các nhà sư ở chùa Phật giáo Nam tông vẫn luôn duy trì thực hiện việc dạy bổ túc chữ Khmer cho con em đồng bào phật tử vào dịp hè hàng năm theo truyền thống. Qua báo cáo thống kê của các đơn vị huyện, thị xã, thành phố và Hội Đoàn kết Sư sãi yêu nước tỉnh, hè năm học 2017-2018 vừa qua, toàn tỉnh có 79/92 chùa có dạy bổ túc chữ Khmer với 329 lớp, 380 vị sư và Achar dạy học, có 7.747 học sinh theo học ở các điểm chùa vào dịp hè; tình hình dạy và học rất nghiêm túc và có chất lượng.

Song song đó, thực hiện chính sách xã hội hoá giáo dục, nhiều điểm sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo, cơ sở giáo dục Dân lập của người Hoa được xây mới, trùng tu, sửa chữa, nâng cấp; việc dạy và học tiếng Hoa có bước phát triển rõ rệt, không riêng con em người Hoa còn có con em người Kinh, người Khmer theo học. Toàn tỉnh hiện nay có 04 trường phổ thông dạy tiếng Hoa với 59 lớp, có 1.814 học sinh theo học và 56 giáo viên dạy tiếng Hoa. Nhìn chung, chất lượng dạy và học tiếng Hoa còn hạn chế, do cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên chưa được đào tạo và bồi dưỡng thường xuyên, hạn chế năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm; sách giáo khoa chưa được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành thống nhất; công tác quy hoạch đào tạo đội ngũ giáo viên Hoa vẫn tiến hành còn chậm, giáo viên giảng dạy Hoa vẫn trong các trường dân lập chưa được hưởng chính sách thỏa đáng; kinh phí hoạt động của các cơ sở giáo dục Dân lập chưa được sự hỗ trợ của Nhà nước, chủ yếu do sự đóng góp của các mạnh thường quân trong và ngoài nước nên thiếu tính bền vững lâu dài, một số nơi trường Dân lập có khả năng mất cân đối về kinh phí để duy trì hoạt động giảng dạy trong thời gian tới.

Qua khảo sát cho thấy, đồng bào dân tộc Khmer có nguyện vọng học tiếng nói, chữ viết của dân tộc mình tại các chùa Phật giáo Nam tông Khmer; tiếng nói và

K.H.C.A
BAN
N TỘC
SỞC T

chữ Hoa của đồng bào người Hoa là rất cao. Bên cạnh đó, việc giảng dạy và học tại các cơ sở này được thực hiện nghiêm túc và có chất lượng.

Trong Luật Giáo dục năm 2005 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009), tại khoản 2, Điều 7 khẳng định “Nhà nước tạo điều kiện để người dân tộc thiểu số được học tiếng nói, chữ viết của dân tộc mình nhằm giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, giúp cho học sinh người dân tộc thiểu số dễ dàng tiếp thu kiến thức khi học tập trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác. Việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số được thực hiện theo quy định của Chính phủ”.

Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc có đề cập đến chính sách phát triển giáo dục và đào tạo đối với các dân tộc thiểu số đã khẳng định: “Tiếng nói, chữ viết và truyền thống văn hóa tốt đẹp của các dân tộc được đưa vào chương trình giảng dạy trong các trường phổ thông, trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm học tập cộng đồng, trường dạy nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học phù hợp với địa bàn vùng dân tộc”. Về chính sách bảo tồn và phát triển văn hóa đã nhấn mạnh: “Hỗ trợ việc giữ gìn và phát triển chữ viết của các dân tộc có chữ viết. Các dân tộc thiểu số có trách nhiệm gìn giữ văn hóa truyền thống tốt đẹp, tiếng nói, chữ viết của dân tộc mình phù hợp với quy định của pháp luật”...

Chỉ thị số 38/2004/CT-TTg ngày 09/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số đối với cán bộ, công chức công tác ở vùng dân tộc, miền núi đã quy định “Ủy ban nhân dân các tỉnh có đồng bào dân tộc thiểu số chủ động nghiên cứu ban hành và thực hiện các chế độ khuyến khích đối với người dạy và người học tiếng dân tộc thiểu số ở địa phương theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tài chính”.

Căn cứ vào các những văn bản pháp luật có nội dung liên quan đến công tác bảo tồn, phát huy việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của các dân tộc thiểu số; xuất phát từ yêu cầu thực tế trên địa bàn tỉnh, việc ban hành chính sách đặc thù hỗ trợ người dạy chữ Khmer tại các chùa Phật giáo Nam tông Khmer vào dịp hè và chữ Hoa tại các trường dân lập trên địa bàn tỉnh là hết sức cần thiết và chính đáng để đảm bảo duy trì và phát huy tốt công tác dạy tiếng dân tộc thiểu số ngoài các trường công lập; góp phần nâng cao hiệu quả công tác bảo tồn và phát huy tiếng nói, chữ viết của đồng bào dân tộc thiểu số và giữ gìn bản sắc ngôn ngữ các dân tộc thiểu số trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Có chính sách hỗ trợ phù hợp đối với người dạy tiếng và chữ dân tộc thiểu số ngoài các trường công lập theo tình hình thực tế của địa phương nhằm thực hiện tốt chủ trương của Đảng và Nhà nước về việc bảo tồn, duy trì và phát huy tiếng nói, chữ viết các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

2. Quan điểm xây dựng nghị quyết

Kiên trì, nhất quán trong thực hiện chính sách các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng giúp nhau cùng tiến bộ, đảm bảo ổn định, phát triển và hội nhập.

Xây dựng chính sách căn cứ vào nhu cầu thực tiễn của địa phương, phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; quy định mức hỗ trợ hợp lý, phù hợp với khả năng chi của ngân sách địa phương.

Chính sách được thực hiện có hiệu quả, thiết thực, góp phần gìn giữ văn hóa truyền thống tốt đẹp, tiếng nói, chữ viết của đồng bào dân tộc thiểu số, phù hợp với quy định của pháp luật.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định chính sách đặc thù hỗ trợ người dạy chữ Khmer tại các chùa Phật giáo Nam tông Khmer vào dịp hè và chữ Hoa tại các trường dân lập trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2020 - 2025.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết áp dụng hỗ trợ đối với người dạy chữ Khmer tại các chùa Phật giáo Nam tông vào dịp hè và chữ Hoa tại các trường dân lập trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết này.

IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục tiêu

Xây dựng chính sách hỗ trợ cụ thể đối với người dạy chữ Khmer tại các chùa Phật giáo Nam tông Khmer vào dịp hè và chữ Hoa tại các trường dân lập trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; có chính sách thỏa đáng đối với các trường hợp dạy chữ Khmer và chữ Hoa để khuyến khích, tạo động lực tiếp tục bảo tồn và phát huy tiếng nói, chữ viết của đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Nội dung chính sách

Chi hỗ trợ người dạy chữ Khmer tại các chùa Phật giáo Nam tông Khmer vào dịp hè và chữ Hoa tại các trường dân lập trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng mỗi tiết dạy **40.000 đồng/tiết**.

Thời gian đề nghị thực hiện chính sách này đối với tỉnh Sóc Trăng là giai đoạn 5 năm, bắt đầu từ năm 2020 - 2025.

3. Ước tính kinh phí thực hiện chính sách

a) Kinh phí hỗ trợ các lớp dạy và học chữ Khmer

Toàn tỉnh hiện nay có 79/92 chùa tổ chức dạy chữ Khmer vào các dịp lễ, trong đó có tất cả 329 lớp, có 380 vị sư và Achar tham gia dạy học cho 7.747 học sinh (số liệu năm học 2017 – 2018).

Cách tính:

$$329 \text{ lớp} \times 4 \text{ tiết/ngày} \times 26 \text{ ngày/tháng} \times 2 \text{ tháng} \times 40.000\text{đ} = 2.737.280.000\text{đ/năm}$$

$$\text{Giai đoạn 2020 – 2025: } 2.737.280.000\text{đ/năm} \times 5 \text{ năm} = 13.686.400.000\text{đ (1)}$$

(Cách tính cho mỗi tháng dạy 26 ngày là do ở các chùa Phật giáo Nam tông Khmer vào các ngày mùng 8, 15, 23 và 30 âm lịch, các chùa tổ chức nghi lễ theo phong tục Phật giáo nên các nhà sư không tổ chức dạy học).

b) Kinh phí hỗ trợ các lớp dạy và học chữ Hoa

Toàn tỉnh hiện nay có 04 trường phổ thông dạy tiếng Hoa với 59 lớp, có 1.814 học sinh theo học và 56 giáo viên dạy tiếng Hoa với tổng số tiết dạy là 38.626 tiết (số liệu năm học 2018 – 2019).

Cách tính:

$$59 \text{ lớp} \times 12 \text{ tiết/tuần/lớp} \times 39 \text{ tuần} \times 40.000\text{đ} = 1.104.480.000\text{đ/năm}$$

$$\text{Giai đoạn 2020 – 2025: } 2.076.800.000\text{đ/năm} \times 5 \text{ năm} = 5.522.400.000\text{đ (2)}$$

Do đặc thù từng cấp học và tùy theo từng địa bàn dạy học mà số lượng tiết dạy ở các trường không giống nhau, do vậy hỗ trợ theo số tiết dạy thực tế nhưng không vượt quá số tiết tối đa được hỗ trợ.

Ước tính tổng kinh phí thực hiện chính sách giai đoạn 2020 - 2025:

$$(1) + (2) = 19.208.800.000 \text{ đồng}$$

(Mười chín tỷ hai trăm linh tám triệu tám trăm đồng)

4. Giải pháp thực hiện

a) Nâng cao nhận thức về việc bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa các dân tộc

Tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ban ngành, và các tổ chức đoàn thể trên địa bàn tỉnh trong việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của toàn xã hội về công tác bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa các dân tộc thiểu số; đổi mới, nâng cao nhận thức về phát triển giáo dục dân tộc cho cán bộ và người dân, đồng thời thấy rõ mục đích của việc dạy và học tiếng, chữ viết là nâng cao dân trí, bảo tồn và phát triển văn hóa, chứ không phải chỉ để biết tiếng. Vận động các tầng lớp Nhân dân hiểu đúng, hiểu rõ tầm quan trọng của chủ trương dạy chữ dân tộc để từ đó vận động học sinh tích cực tham gia học chữ viết, tiếng nói của dân tộc mình.

b) Đảm bảo nguồn lực tài chính thực hiện chính sách



Có giải pháp ưu tiên các nguồn lực để thực hiện chính sách. Trong đó ngân sách địa phương đảm bảo và ổn định trong thời gian thực hiện chính sách; đồng thời đa dạng hóa các nguồn lực từ các tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

c) Hàng năm, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp Ban Dân tộc chỉ đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố theo dõi nắm tình hình giảng dạy ở các đơn vị để tổng hợp trình Sở Tài chính thẩm định tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cấp kinh phí hỗ trợ hàng năm theo quy định.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

Hàng năm ngân sách địa phương đảm bảo thực hiện.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN

Dự kiến thời gian trình thông qua vào kỳ họp HĐND tỉnh cuối năm 2019.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết ban hành chính sách đặc thù hỗ trợ người dạy chữ Khmer tại các chùa Phật giáo Nam tông Khmer vào dịp hè và chữ Hoa tại các trường dân lập trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: Đề cương dự thảo Nghị quyết; báo cáo đánh giá tác động chính sách; báo cáo đánh giá thực trạng các vấn đề liên quan đến chính sách và các văn bản liên quan).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ban Pháp chế - HĐND tỉnh;
- Lưu:

CHỦ TỊCH

